

Tôi, như chị đã giúp - để bạn bè tôi cùng
vui mừng, cùng 1 bầu khí trong, cùng 1 phần-tạo.

Cùng 1 lời-chào. Bấy sáng là tháng 6/92 và con
cả 2 anh bạn cùng tôi chào. Như xưa, giúp báo
Cả Bộ-Nội-Vụ V.N gửi đến nhà. Giúp báo có ghi
qua sự chấp-thành giữa 2 chính-phủ Mỹ-Việt.
phía Mỹ báo về phía V.N. Một dấu-Sách (chữ-lục)
trên đó có tên của ông B.A. R.D.F. nên ông B.A.
muốn tìm-Có tại Hoa-Kỳ. Vì ông B.A. làm việc tại
Việt-Cam. Như vậy Chị, ở anh bạn tôi cần
tìm trong bài báo. Với tư-cách của-tích của
gia-đình, cần từ nhóm của-tích. Cùng trong tư-thần
Bác-ai, tôi xin xem-xét, giúp-đó. Liên-lạc với
V.P. ty-nam của chính-phủ Hoa-Kỳ tại Bangkok
Thailand. Xem họ-Sở của ra sao? Có được phép
chính-Cơ ty-nam, từ nước Mỹ hay không? Có được

được trong dấu-Sách R.D. hay không? Tôi sẽ gửi
chị chị những giấy tờ cần thiết trong vui-mừng. và
trước phần tạo ra sự hay-tử. Cho thiết-mong
sự giúp đỡ của chị. Vì sự lợi-ích của chị. Sau
nhi chị đã liên-lệ và xem-xét họ-Sở của
tôi. NGUYỄN-QUỐC-KHÁNH IV.201.690.

BANGKOK-THAILAND. 1. Xin chào-Chào chị. Và mong
thứ của chị.

Nguyễn Quốc-Khánh

Số : 1869/VPPT

///(RICH LỤC ÁN HÌNH SỰ

Tại án hình sự sơ thẩm đồng thời là chung thẩm số 5/HDSC/T ngày 4,5,6.11.1980 Tòa Án Nhân Dân Phúc Thẩm TP. Hồ Chí Minh, đã xét xử tại trụ sở số 131 (trên lầu) đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, đối với các bị cáo :

1. Nguyễn Văn Vàng tức Trần Danh Tiến
2. Nguyễn Văn Viên tức Hoàng Việt Tiến
3. Hà Văn Thành tức Hà Tùng Linh
4. Vũ Ngọc Bảo tức Võ Hồng Ân tức Vũ Công Chính
5. Bùi Thành Long tức Nguyễn Văn Lâu
6. Nguyễn Hữu Ân tự Thi
7. Nguyễn Tiến Khẩu
8. Vũ Ngọc Ban
9. Đỗ Duy Thế
10. Phạm Văn Thảo
11. Nguyễn Quốc Khánh
12. Phạm Quang Hồng
13. Lê Văn Đào
14. Trần Văn Hội
15. Lê Văn Hào
16. Nguyễn Việt Minh

ÁN ĐÁ TUYÊN :

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Vàng, Nguyễn Văn Viên tự Hoàng Việt Tiến, Hà Văn Thành tức Hà Tùng Linh, Vũ Ngọc Bảo tự Võ Hồng Ân tự Vũ Công Chính, Lê Văn Đào, Bùi Thành Long tức Nguyễn Văn Lâu, Nguyễn Văn Ân tự Thi, Vũ Ngọc Ban, Phạm Văn Thảo, Trần Văn Hội, Nguyễn Tiến Khẩu, Phạm Quang Hồng, Lê Văn Đào, Nguyễn Quốc Khánh, Nguyễn Việt Minh đều phạm tội : "Ám mưu lật đổ chính quyền". Bị cáo Lê Văn Hào phạm tội : "Biết rõ phân tử phản cách mạng mà che giấu".

Căn cứ vào điều 3 khoản a, d, đ và điều II Sắc Luật 03/SL-76 ngày 15.3.1976 quy định cáo tội phạm và hình phạt ; tuyên phạt :

1. Nguyễn Văn Viên tự Hoàng Việt Tiến : tử hình
2. Hà Văn Thành tức Hà Tùng Linh : tử hình
3. Nguyễn Văn Vàng : tù chung thân
4. Vũ Ngọc Bảo tự Võ Hồng Ân tự Vũ Công Chính : tù chung thân.
5. Đỗ Duy Thế 20 năm tù : thời gian thụ hình được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 27.10.1977.
6. Bùi Thành Long tự Nguyễn Văn Lâu 17 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25.1.1978.
7. Vũ Ngọc Ban 17 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 12.12.1977.
8. Phạm Văn Thảo 15 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 12.12.1977.
9. Nguyễn Hữu Ân tự Thi 15 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 16.1.1978.
10. Phạm Quang Hồng 13 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 13.1.1978.
11. Lê Văn Đào 12 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 13.1.1978.
12. Trần Văn Hội 10 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam

là ngày 10.2.1978

13. Nguyễn Tiến Khẩu 12 năm tù ; thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 27.3.1978.

14. Nguyễn Quốc Khánh 6 năm tù ; thời hạn thụ hình được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25.1.1978.

15. Nguyễn Viết Linh 5 năm tù ; thời hạn thụ hình được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25.1.1978.

16. Lê văn Hào : 4 năm tù ; thời hạn thụ hình được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 25.1.1978.

Phu xử :

Tước quyền bầu cử, ứng cử trong thời hạn 5 năm sau khi mãn hạn tù đối với các bị cáo Đỗ Duy Thế, Bùi Thành Long, Vũ Ngọc Ban, Phạm Văn Thảo, Nguyễn Hữu Ân, trong thời hạn 3 năm sau khi mãn hạn tù đối với các bị cáo Phạm Quang Hồng, Lê văn Đào, Trần văn Hội, trong thời hạn 2 năm sau khi mãn hạn tù đối với các bị cáo Nguyễn Tiến Khẩu, Nguyễn Quốc Khánh, Nguyễn Viết Linh, Lê văn Hào.

Tịch thu toàn bộ tài sản của các bị cáo Nguyễn văn Viên và Vũ Ngọc Bảo. Phân nửa tài sản của các bị cáo Đỗ Duy Thế, Vũ Ngọc Ban và một phần (1/3) tài sản của các bị cáo Trần Văn Hội và Nguyễn Quốc Khánh.

Tịch thu các cơ sở thuộc đồng Lươn Pissard ở Thủ Đức và đồng Bơ Bơc mà các bị cáo Lê văn Đào, Phạm Quang Hồng và Lê văn Hào đã dùng làm nơi cất giấu phạm tội giao cho chính quyền địa phương quản lý và sử dụng cho lợi ích công cộng.

Giam các bị cáo bị tù có thời hạn, sau khi mãn hạn tù không được cư trú tại TP. Hồ Chí Minh.

Tịch thu sung công tang vật mà các bị cáo sử dụng thực hiện phạm tội như máy đánh chữ, máy in ronéo.

Tịch thu các sách báo, tài liệu, truyền đơn, các con dấu là tang vật của vụ án để tiêu hủy.

Giao số vũ khí tang vật phạm pháp như súng các loại, đạn, lựu đạn, chất nổ theo biên bản bàn giao tang vật ngày 12.9.1980 cho Thành đội TP. Hồ Chí Minh để bảo quản và sử dụng.

Trả lại cho chị Ngũ Long Phi các thủ nữ trang đã bị giữ tại biên bản khám xét ngày 27.3.1978 (bì số 269-270) giao cho bà Lê thị Trước nhận (vì chị Ngũ Long Phi đã chết).

Các bị cáo Nguyễn văn Vàng, Vũ Ngọc Bảo, Đỗ Duy Thế, Bùi Thành Long, Vũ Ngọc Ban, Phạm Quang Hồng, Phạm Văn Thảo, Nguyễn Hữu Ân, Nguyễn Tiến Khẩu, Trần văn Hội, Lê văn Hào, Nguyễn Quốc Khánh và Nguyễn Viết Linh phải nộp án phí hình sự, mỗi tên là 20đ.

Bị cáo Lê văn Hào phải nộp án phí hình sự 10đ.

JOINT VOLUNTARY AGENCY - ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

Memorandum

TO : Nguyễn Ba Tong

DATE: 6 Jan 1956

FROM :

SUBJECT:

Please forward these documents to your relative in Vietnam

(Nguyễn Quê Khum) 14-201690

Thưa Khẩu: Hôm nay chúng tôi ODP đang
làm giấy cho Phòng Văn. Nhưng tôi nghĩ
các vị tiếp tục bổ túc hồ sơ. Vì các
đặc biệt của này, cho lấy đi. Tôi đã cố gắng
điền cho các, nhưng còn thiếu một số hồ sơ cần thiết.

Thank you
L

công giáo và dân tộc

CHỦ NHẬT 16.11.1980 - SỐ 279

Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân xét xử vụ Nguyễn Văn Vàng và đồng bọn can tội âm mưu lật đổ chính quyền Cách mạng

CHIỀU 6-11-1980, phiên tòa sơ chung thẩm của Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ Nguyễn Văn Vàng và đồng bọn can tội âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng đã kết thúc với mức án cao nhất dành cho các bị can là tử hình và thấp nhất là 4 năm tù giam.

Phiên tòa đã kéo dài trong ba ngày (từ 4 đến 6-11-1980) dưới sự chủ tọa của ông Đặng Thanh, Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao, Phó Chánh án Tòa phúc thẩm Tòa án Nhân dân tại thành phố, cùng

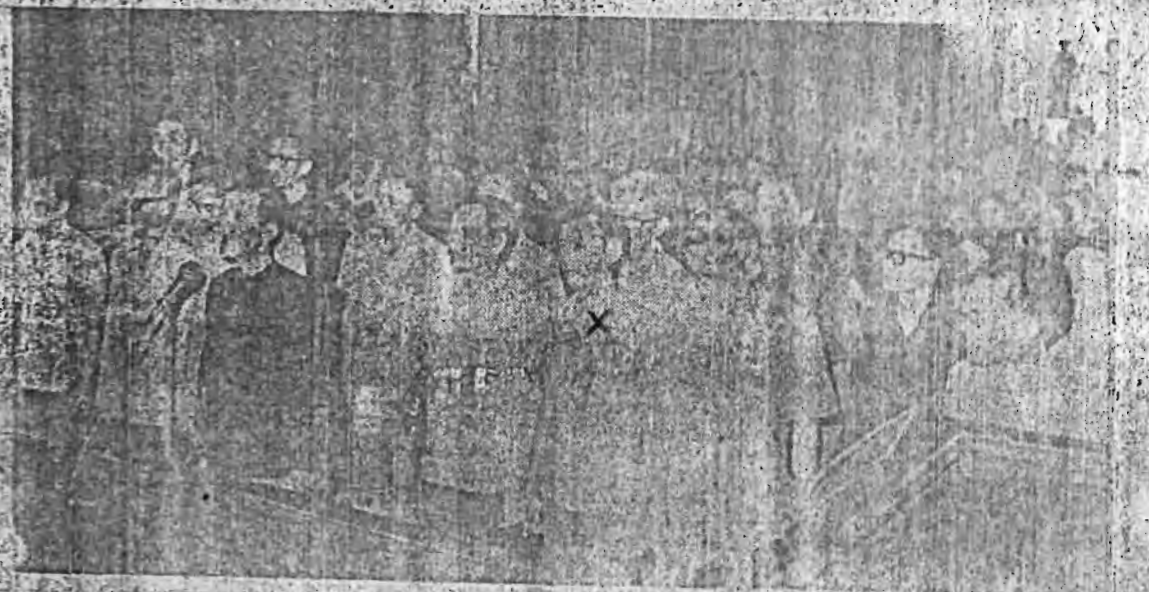
với hai Hội thẩm nhân dân là ông Trương Văn Khâm và Trần Thanh Tiêm. Ông Lê Xuân Đức, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân phúc thẩm, giữ quyền công tố.

Trong vụ án này có tất cả 16 bị can: Nguyễn Văn Vàng, linh mục Dòng Chúa Cứu thế; Nguyễn Văn Viên, tức Hoàng Việt Tiến; em ruột; Nguyễn Văn Vàng; Hà Văn Thành tức Hà Tùng Linh; Vũ Ngọc Bảo tức Vũ Hồng Ân tự Vũ Công Chính; Bùi Thanh Long, linh mục (nguyên chánh xứ Cầu Ngang, Bến Tre); Nguyễn Hữu Ân tự Thi; Nguyễn Tiến Khâu, linh

mục (Nguyễn phụ trách nhà thờ Chính Trang Gò Vấp); Vũ Ngọc Ban; Hồ Duy Thế; Phạm Văn Thảo; Trần Văn Hội; Nguyễn Quốc Khánh; Phạm Quang Hồng; tu sĩ dòng LaSan; Lê Văn Đào, tu sĩ dòng LaSan; Nguyễn Việt Linh, linh mục, các bị can này can tội âm mưu lật đổ chính quyền và Lê Văn Hào, linh mục (Nguyễn là giám đốc Đệ tử viện Don Bosco, Thủ Đức) can tội biết rõ, phả tử phả cách mạng mà che giấu.

(Xem tiếp trang 5)

Quảng cảnh vụ án Nguyễn Văn Vàng và đồng bọn



FROM:

Nguyễn Quốc - Khánh
45/9 phố Văn - Hiến
phố 17, Quận Bình - Thạnh
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam



MAY BAY
PAR AVION

OCT 0 1992

TO:

Bình - Quân - Chi
Phước - Minh - Lộ
P.O BOX 5435
ARL. VA 22205-0635
USA.





08-10

BỘ NỘI VỤ

Trại Xuân phước

Số 299 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 21 tháng 11

năm 1972

0 0 3 7 8 1 0 0 8 5 1

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

ĐÃ TRÌNH DIỆN

1907

7

01

4

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 1-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 1/HĐĐXTW ngày 29 tháng 10 năm 1983
của Hội Đồng xét xử trung ương

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Quốc Khánh Sinh năm 19 31

Các tên gọi khác

Nơi sinh Nam định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 98/9 tôn thọ trường P 16

Bình thành TP Hồ Chí Minh

Cán tội âm mưu lật đổ chính quyền

Bị bắt ngày 25/1/1978 An phạt 6 năm tù

Theo quyết định án văn số 5/HSPH ngày 5 tháng 11 năm 1980 của

Tòa án nhân dân phúc thẩm TP Hồ Chí Minh

Đã bị tăng án lần, cộng thành lần năm lần tháng lần

Đã được giảm án lần, cộng thành lần năm lần tháng lần

Nay về trú tại 98/9 tôn thọ trường P16 Bình thành TP Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Xác định rõ tội lỗi chịu sự cải tạo

- Lao động đảm bảo đầy đủ

- Học tập và chấp hành nội quy được tsi phạm

Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi và

giúp đỡ trong sự về làm ăn bình sống để trở thành người công

dân lương thiện.

Do ý cải tạo có nhiều tiến bộ đã được đặc xá giảm bớt

hạn tù về địa phương

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã:

Bình Thành TP HCM

Trước ngày 30 tháng 12 năm 19 83

Lưu tại nguồn trực phải
Của Nguyễn Quốc Khánh

Đang bản số 02132

Lập tại 202

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Quốc Khánh

Ngày 12 tháng 12 năm 198 3

Nguyễn Văn Bằng

CAP16

Xuất nhân. Đã bình Diên

Tại CAP16 2/1/84

Đem giấy này đến bình Diên
Ban quản lý người học tập
Cải tạo được đưa về.

Ngày 2/1/84



Thủy ủy Bộ Quốc Phòng

Số 1

NHÂN THỰC

SÁO Y BAN CHÁNH

ĐƠN - THANH 1/84

THỦY ỦY BAN QUẢN LÝ PHƯƠNG 12



Nguyễn Thị Huệ



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 1 Jan 1986

Nguyen Quoc Khanh

93/5 Ton Thi Tung (Nai Dai)

P. 16 B Binh Thanh

T/P Ho Chi Minh

Request for Documents

Dear: Nguyen Quoc Khanh

DOB: 1931

IV: 201690

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ✓ (1) One copy of the original birth certificate (giấy khai sinh) of yourself and of each family member to accompany you, or of:

- Khai sinh : có đầy đủ rồi - (8)
- Hôn thú : Có rồi - (1)

(Total: KS. HT,
4 + 1 = 5 copies)

- ✓ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giấy hôn thú): Có rồi

(Note: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giấy chứng tử) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giấy ly dị).

- ✓ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cước) of yourself and of all family members who were issued such ID cards.

- ✓ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giấy chứng minh nhân dân) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- ✓ (5) One copy of the original of your household census book (hộ khẩu).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- ✓ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: 32 photos).
- ✓ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the US government or for a private US company.
- ✓ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the US, or in another country under US sponsorship.
- ✓ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with US officials or US programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- ✓ (10) Copies of certificates or awards received from the US government.
- ✓ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

Note: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- ✓ (12) One copy of the reeducation release certificate (giấy ra trại) of Nguyễn Đức Khanh.

- ✓ (13) Other: Phản hồi về các câu hỏi "Questionnaire for Applicants" form and return it to us.
- | | | |
|---|---|------------------|
| 1 | <u>Giấy ra trại</u> | <u>01 Bưu</u> |
| 2 | <u>Giấy chứng nhận</u> | <u>01 Bưu</u> |
| 3 | <u>Số 2 nhận - Viện Công nghệ VIDEO</u> | <u>01 Bưu</u> |
| 4 | <u>Số 2 Công tác xã hội</u> | <u>05 Bưu</u> |
| 5 | <u>Bưu Sơn Trại</u> | <u>01 Bưu</u> |
| 6 | <u>Chứng nhận các trại</u> | <u>01 Bưu</u> |
| 7 | <u>Đơn từ</u> | <u>32 Bưu</u> |
| 8 | <u>Khoản 1 và 2 của luật</u> | <u>8+129 Bưu</u> |

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

Sincerely,

Orderly Departure Program
 *131 Soi Tien Siang
 Sathorn Tai Road
 Bangkok 10120, Thailand